

Hướng dẫn sử dụng bình lọc nước mini

JS-01/02/03

Kính gửi quý khách hàng:

Cảm ơn quý khách vì đã lựa chọn sản phẩm thiết bị lọc nước uống của chúng tôi. Nhằm có thể sử dụng và bảo dưỡng sản phẩm này đúng cách, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng, và xin vui lòng giữ gìn quyển hướng dẫn này.



JS-01



JS-02



JS-03

Xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi lắp đặt và sử dụng

Cấp lọc thứ sáu: Vật liệu lọc khử khoáng

Làm giảm giá trị TDS (chất rắn hòa tan) của nước, cải thiện chất lượng nước

Cấp lọc thứ bảy: Màng lọc UF

Màng siêu lọc UF, lọc hiệu quả các chất bẩn có kích thước đến 0.01 Micron, loại bỏ hiệu quả các vi sinh vật gây hại, nước sau lọc có thể uống trực tiếp

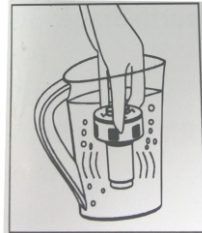
Hiệu quả lọc

- Loại bỏ các chất cặn, chất keo và gỉ trong nước, làm sạch nước
- Hiệu quả loại bỏ clo dư: Đối với hàm lượng clo dư trong nước thô đầu vào thấp hơn 2 mg/L, mức độ loại bỏ lên đến 100%.
- Hiệu quả loại bỏ vi sinh vật: Đối với số lượng vi sinh vật có trong nước đầu vào thấp hơn 100 cfu/ml, mức độ loại bỏ lên đến 100%
- Mức độ loại bỏ bào tử gây hại, ký sinh trùng lên đến 98%
- Hiệu quả loại bỏ kim loại nặng: mức độ loại bỏ đồng hơn 95%, loại bỏ chì hơn 98.9%
- Nếu độ cứng của nguồn nước đầu vào thấp hơn 300 mg/l, hiệu quả làm mềm lên đến 98.7%

Hướng dẫn sử dụng

1. Kiểm tra khi nhận hàng

Mở túi đựng sản phẩm, kiểm tra chất lượng của sản phẩm, lắp ráp bình thường; nếu có bất cứ hư hỏng hoặc thiếu phụ kiện, xin vui lòng chụp ảnh tình trạng của sản phẩm và liên hệ với nhà cung cấp hoặc gọi đến bộ phận dịch vụ chăm sóc khách hàng



2

2. Chuẩn bị các lõi lọc

Mở nắp đậy của sản phẩm, tháo bộ lõi lọc, đổ đầy nước vào ngăn chứa, mở túi đựng, đặt chìm lõi lọc vào trong nước, khuấy đều để loại bỏ hết các bong bóng khí.

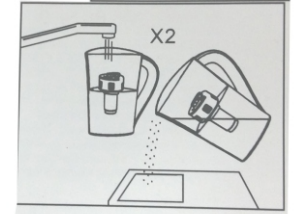
3. Lắp đặt lõi lọc

Đặt bộ lõi lọc vào ống, ấn và xoay lõi lọc vào vị trí, đặt ron cao su vào đúng vị trí



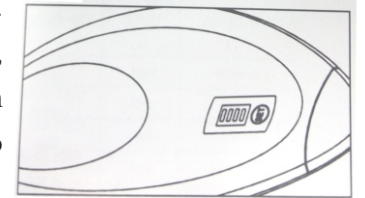
4. Kích hoạt bộ lõi lọc

Đổ đầy 2 cốc nước vào để súc rửa lõi lọc (cho lần đầu tiên), sẽ kích hoạt lõi lọc. Sau khi kích hoạt, đổ nước vào bình và để yên trong vài phút, nước sau lọc sẽ có thể uống trực tiếp.



5. Màn hình điện tử

Sau khi kích hoạt lõi lọc, lắp lại nắp bình. Nhấn nút “SET” trong khoảng 5 phút, đợi bốn thanh màu đen nhấp nháy hiển thị trên màn hình, bộ đếm ngược tuổi thọ lõi lọc đã được kích hoạt. Mỗi 15 ngày sẽ tắt hiển thị một thanh trên màn hình, sau 2 tháng bộ đếm ngược sẽ sáng đèn báo hiệu bộ lõi lọc phải được thay mới.



6. Thay mới bộ lõi lọc

Chúng tôi khuyến nghị nên thay bộ lõi lọc 2 tháng một lần, hoặc tùy thuộc vào chất lượng nước đầu vào sử dụng và tần suất sử dụng của khách hàng, bộ lọc cần được thay mới định kỳ, nếu không sẽ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước sử dụng.

3

MỤC LỤC

Giới thiệu sản phẩm bình lọc nước mini	1
Giới thiệu lõi lọc	1
Chức năng lọc	2
Hướng dẫn sử dụng	2
Kết quả kiểm nghiệm SGS	4

Phương pháp kiểm nghiệm:

Mức độ loại bỏ kim loại nặng (Asen, Cadimi, Chì và Thủy ngân):

Dựa theo tiêu chuẩn y tế MOH: An toàn vệ sinh và đánh giá chức năng đối với các thiết bị xử lý nước uống – Thiết bị tổng quan và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng GB/T 5750.6 – 2006 đối với nước uống – Phương pháp quang phổ khối lượng plasma đối với kim loại

Mức độ loại bỏ độ cứng: Dựa theo tiêu chuẩn y tế MOH: An toàn vệ sinh và đánh giá chức năng đối với các thiết bị xử lý nước uống – Thiết bị tổng quan và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng GB/T 5750.4 – 2006 đối với nước uống – Phương pháp đo lường cảm quan và vật lý

Mức độ loại bỏ Clo dư: Dựa theo tiêu chuẩn y tế MOH: An toàn vệ sinh và đánh giá chức năng đối với các thiết bị xử lý nước uống – Thiết bị tổng quan và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng GB/T 5750.11 – 2006 đối với nước uống - Phương pháp đo lường chất khử trùng

Mức độ loại bỏ vi sinh vật: Dựa theo tiêu chuẩn y tế MOH: An toàn vệ sinh và đánh giá chức năng đối với các thiết bị xử lý nước uống – Thiết bị tổng quan và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng GB/T 5750.12 – 2006 đối với nước uống – Phương pháp đo lường vi sinh

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Chi tiêu	Đơn vị	Phương pháp kiểm nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm		Mức độ loại bỏ ** (%)
			Nước đầu ra sau lọc	Nước đầu vào chưa lọc	
Asen	mg/L	GB/T 5750.6 – 2006	0.0351	0.0584	39.9
Chì	mg/L	GB/T 5750.6 – 2006	<0.0005	0.0442	>98.9
Thủy ngân	mg/L	GB/T 5750.6– 2006	0.0018	0.0037	51.4
Cadimi	mg/L	GB/T 5750.6– 2006	<0.0002	0.0299	>99.3
Dư lượng clo	mg/L	GB/T 5750.11 – 2006	<0.01	2.42	>99.6
Độ cứng (theo CaCO3)	mg/L	GB/T 5750.4 – 2006	4.0	306.7	98.7
Tổng vi sinh *	cfu/mL	GB/T 5750.12 – 2006	<1	4.9 x 10 ³	>99.98

Lưu ý: 1. * Phương pháp thử: Staphylococcus aureus ATCC6538

2. **Mức độ loại bỏ (%) = (Kết quả kiểm nghiệm chưa lọc – kết quả kiểm nghiệm sau lọc) / (kết quả kiểm nghiệm chưa lọc) x 100%

3. Chất lượng nước chưa lọc được lấy tại phòng thí nghiệm của SGS



Giới thiệu lõi lọc

Cấp lọc thứ nhất: **Lõi lọc thô bằng thép không gỉ**

Bộ lọc loại bỏ các chất cặn bẩn thô lớn có trong nước

Cấp lọc thứ hai: **Lõi lọc tinh độ chính xác cao**

Loại bỏ các chất cặn lơ lửng và phèn có trong nước

Cấp lọc thứ ba: **Hạt nhựa trao đổi Canxi sunfit**

Loại bỏ clo dư, chất tẩy trùng, chất làm lạnh (CCl₄) có trong nước

Cấp lọc thứ tư: **Than hoạt tính**

Loại bỏ hiệu quả các chất hữu cơ, mùi, màu, vị, làm giảm nhẹ tính axit của nước

Cấp lọc thứ năm: **Nhựa trao đổi ion làm mềm nước**

Loại bỏ kim loại nặng độc hại, các ion kim loại trong nước, giảm độ cứng của nước